

Số: 02/2020/QĐST-DS

Na Hang, ngày 03 tháng 7 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 26, Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Ánh T**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số nhà 10, tổ 5, phường P, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

* Bị đơn: Bà **Chu Thị H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số nhà 06, tổ 23, phường M, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Nơi công tác: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Chu Thị H có trách nhiệm thanh toán cho bà Vũ Thị Ánh T số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Khoản tiền trên, kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và bà Vũ Thị Ánh T có đơn đề nghị thi hành án, nếu chị Chu Thị H chậm thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Chu Thị H nhận chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Huệ